

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN



Đảm bảo chất lượng đào tạo bằng chuẩn đầu ra ngoại ngữ



Không ngừng mở rộng Hợp tác Quốc tế về giáo dục



Nâng cao chất lượng giảng dạy với đội ngũ giảng viên nước ngoài giàu kinh nghiệm



Thường xuyên tổ chức Hội thảo quốc tế và trong nước



Luôn luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của CBVC - người lao động



Khoa Ngoại ngữ nỗ lực phấn đấu trên chặng đường 10 năm phát triển



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAINGUYEN UNIVERSITY

TẠP CHÍ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 10 NĂM THÀNH LẬP KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
(2007 - 2017)



Tập 174, số 14, 2017

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

Tập 174, số 14, 2017

ISSN 1859 - 2171

174(14)Năm **2017****Tạp chí Khoa học và Công nghệ****Journal of Science and Technology****SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 10 NĂM THÀNH LẬP
KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN (2007 – 2017)**

Mục lục	Trang
TS. Lê Hồng Thắng - Bàn về dạy-học ngoại ngữ qua đề án dưới góc độ của giáo học pháp	3
Nguyễn Thị Như Nguyệt, Chu Thành Thúy - Đánh giá năng lực đầu ra tiếng Nga của sinh viên trình độ A2-B1 theo khung tham chiếu chung châu Âu tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	7
Nguyễn Thùy Linh - Kiểm tra đánh giá trong giảng dạy các môn đề án ngôn ngữ - một số chia sẻ từ thực tế	13
Vũ Thị Thanh Huệ - Nhận thức của sinh viên đối với khóa học mở rộng trực tuyến với sự trợ giúp của mạng xã hội Edmodo	19
Mai Thị Thu Hân, Nguyễn Thị Liên, Hoàng Thị Tuyết, Dương Thị Ngọc Anh - Tăng cường tính tự học bằng dự án học tập - nghiên cứu tình huống tại trường Đại học Hoa Lư	25
Dương Đức Minh, Dương Lan Hương - Nghiên cứu về sự tương tác giữa người thuyết trình và khán giả khi học kỹ năng thuyết trình của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	31
Phạm Thị Kim Uyên - Sử dụng nhật ký trong dạy biên dịch cho sinh viên chuyên ngữ Đại học Nha Trang	37
Lê Thị Hồng Phúc - Phản hồi của sinh viên về dự án TV show lấy điểm cuối kỳ trong khóa ngữ âm	43
Hán Thị Bích Ngọc - Dạy học ngoại ngữ bên ngoài lớp học - ứng dụng mạng xã hội facebook trong dạy và học tiếng Anh	49
Nguyễn Ngọc Lưu Ly, Quách Thị Nga - Vài nét về việc sử dụng truyền thông đa phương tiện trong giảng dạy tiếng Trung Quốc trình độ sơ cấp tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	55
Lê Thị Hòa, Đậu Thị Mai Phương - Nâng cao kỹ năng thế kỷ 21 trong học tiếng Anh chuyên ngành thông qua dự án	61
Nguyễn Thị Bích Ngọc, Trần Minh Thành - Phương pháp gia tăng hiệu quả của đề án tạp chí tiếng Anh trong việc học viết cho sinh viên chuyên ngành tiếng Anh tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	67
Hoàng Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Ngọc Anh - Phát triển khả năng đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên ngoại ngữ thông qua các bài đọc có nội dung bao hàm yếu tố văn hóa phù hợp	73
Nguyễn Quốc Thủy, Nguyễn Thị Đoàn Trang - Dạy - học ngoại ngữ qua đề án tạp chí tại trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	79
Nguyễn Tuấn Anh - Thiết kế tổ chức dạy học môn báo chí trực tuyến theo hướng học ngôn ngữ qua dự án như một cách đảm bảo tính đa ngành của chương trình đào tạo	85
Đỗ Thị Sơn, Đỗ Thị Phượng - Nghiên cứu phân tích lỗi sai của sinh viên Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên khi dịch trực tiếp từ Hán Việt sang tiếng Trung Quốc và giải pháp khắc phục	91
Trần Đình Bình - Ứng dụng phương pháp dạy học qua dự án trong dạy học ngoại ngữ ở Việt Nam	97
Lê Thị Khánh Linh, Lê Thị Thu Trang - Phương tiện biểu đạt thái độ của người kể chuyện trong các chương trình talk show của Mỹ và Việt Nam	103
Đỗ Thanh Mai, Phùng Thị Thu Trang - Ứng dụng Moodle trong dạy và học trực tuyến học phần tin học đại cương tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	109
Mai Thị Ngọc Anh, Vi Thị Hoa, Phạm Hùng Thuyên - Vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong giảng dạy môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	117
Trần Thị Hạnh - Nhận thức của sinh viên về việc ứng dụng Edmodo như một công cụ phụ trợ trong học tập	123
Bùi Thị Ngọc Oanh - Cải thiện kỹ năng nói của sinh viên không chuyên trình độ A2 với dạy học qua đề án	129

Nguyễn Hạnh Đào, Đinh Nữ Hà My - Nghiên cứu tình huống về những khó khăn với người học và điều cần lưu ý khi giảng dạy môn tiếng Anh chuyên ngành áp dụng phương pháp học qua dự án	135
Nguyễn Thị Kim Oanh - Sử dụng đường hướng học tập theo dự án cho môn học tiếng Anh chuyên ngành tại Viện Ngoại ngữ, Đại học Bách Khoa Hà Nội: lợi ích, thách thức và đề xuất	141
Vũ Thị Kim Liên - Phát triển năng lực ngữ dụng của sinh viên trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	147
Đàm Minh Thủy - Tích hợp kỹ năng trong học ngoại ngữ thông qua dự án làm video “Tìm hiểu ảnh hưởng của văn hóa Pháp tại Việt Nam”	153
Nguyễn Thị Thu Hoài - Thực trạng thực tập giảng dạy tiếng Anh ở một số trường THPT tại thành phố Thái Nguyên và các đề xuất giải pháp	159
Nguyễn Thị Ngọc Anh, Hoàng Huyền Trang - Khảo sát lỗi sai của sinh viên Trung Quốc khi học tiếng Việt tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên và những đề xuất khắc phục	165
Quách Thị Nga, Đỗ Thị Thu Hiền - Những vấn đề tồn tại của giáo trình đối dịch Trung - Việt ở Việt Nam hiện nay và giải pháp khắc phục (khảo sát tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên)	171
Phan Thanh Hải - Hướng tới một chương trình đào tạo cử nhân sư phạm tiếng Anh dựa trên các đề án học tập trong đào tạo đại học định hướng thực hành ứng dụng nghề nghiệp	177
Lê Vũ Quỳnh Nga, Lý Thị Hoàng Mến, Nguyễn Thị Thu Oanh - Nâng cao chất lượng bài dịch của sinh viên Khoa Ngoại ngữ - ĐHTN thông qua việc áp dụng phương pháp học tập hợp tác	183
Đoàn Thị Thu Phương - Phong cách học ngoại ngữ của học sinh lớp 11, Nam Định	189
Đinh Thị Liên, Nguyễn Thị Ngọc Anh - Hệ thống biểu tượng trong Then Tây	197

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN TRONG GIẢNG DẠY MÔN TIẾNG TRUNG DU LỊCH TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Mai Thị Ngọc Anh, Vi Thị Hoa*, Phạm Hùng Thuỳên

Khoa Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Dạy học theo dự án là một hình thức dạy học vừa có tính hợp tác, vừa có tính thực tiễn cao. Tuy nhiên, việc đưa phương pháp dạy học theo dự án vào giảng dạy các môn học tiếng Trung Quốc, đặc biệt là môn tiếng Trung du lịch còn khá mới mẻ và gặp không ít khó khăn. Bài viết thông qua điều tra thực tế tình hình giảng dạy môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, qua đó đề xuất vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong việc giảng dạy môn học này, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

Từ khóa: *Dạy học theo dự án; tiếng Trung du lịch; thực trạng; vận dụng; hiệu quả*

KHÁI QUÁT VỀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN

Thuật ngữ “dự án” - tiếng Anh là Project, có nguồn gốc từ tiếng La-tinh “Proicere”, được hiểu theo nghĩa phổ thông là một đề án, một dự thảo, một kế hoạch được thực hiện nhằm đạt mục đích đề ra. Khái niệm dự án được sử dụng phổ biến trong hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, quản lý xã hội... Khái niệm dự án đã đi từ lĩnh vực kinh tế - xã hội vào lĩnh vực giáo dục - đào tạo, ngoài ý nghĩa các dự án phát triển giáo dục, còn được sử dụng như một phương pháp dạy học. [3]

Phương pháp dự án - Project Method, còn gọi là dạy học dự án/ dạy học theo dự án/dạy học dựa trên dự án (Project Based Learning), được hiểu như một phương pháp dạy học hướng học sinh đến việc tiếp thu tri thức và kỹ năng thông qua quá trình giải quyết một bài tập tình huống, được gọi là một dự án (project) mô phỏng môi trường các em đang sống và sinh hoạt. [4]

Dạy học dự án là một phương pháp phức hợp [2], trong đó dưới sự hướng dẫn của giáo viên, người học sẽ thực hiện một nhiệm vụ phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Người học được yêu cầu thực

hiện nhiệm vụ này với sự tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện.

Từ những khái quát trên có thể hiểu phương pháp dạy học theo dự án là một hình thức dạy học trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp và có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành để tạo ra sản phẩm có thể giới thiệu. Nhiệm vụ này được người học thể hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập. Làm việc nhóm là hình thức làm việc cơ bản của dạy học theo dự án.

Có thể thấy những đặc điểm cơ bản của phương pháp dạy học theo dự án bao gồm: Định hướng thực tiễn, có ý nghĩa thực tiễn xã hội, định hướng hứng thú người học, tính phức hợp, định hướng hành động, tính tự lực cao của người học, cộng tác làm việc và định hướng sản phẩm. Về mục tiêu, dạy học theo dự án vừa tạo ra sản phẩm vừa thực hành nghiên cứu lại giải quyết được một vấn đề. Nếu phân loại theo chuyên môn thì có dự án trong một môn học, dự án liên môn, dự án ngoài chuyên môn.

Dựa trên cấu trúc của tiến trình phương pháp, người ta có thể chia dạy học theo dự án ra nhiều giai đoạn. Giai đoạn đầu tiên xác định

* Tel: 0976923888; Email: vihoa.sfl@tmu.edu.vn

chủ đề và mục đích của dự án; yêu cầu giáo viên và học sinh cùng nhau đề xuất ý tưởng. Tiếp theo lên kế hoạch thực hiện, đây là công việc của học sinh: Xây dựng đề cương theo hướng dẫn của giáo viên. Sau đó học sinh sưu tầm các tài liệu liên quan để thu thập thông tin. Khi thực hiện dự án đòi hỏi học sinh vừa hoạt động trí tuệ vừa hoạt động thực hành. Để trình bày sản phẩm dự án, học sinh có thể viết dưới dạng thu hoạch hoặc báo cáo. Khâu cuối cùng là đánh giá dự án: Thầy - trò đánh giá kết quả và kinh nghiệm đạt được để thực hiện dự án sau tốt hơn.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRONG VIỆC GIẢNG DẠY MÔN TIẾNG TRUNG DU LỊCH THEO PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Khảo sát thực trạng giảng dạy môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Mục tiêu khảo sát

Để có thể nắm được tình hình giảng dạy cũng như các vấn đề liên quan đến chất lượng học tập đối với môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, chúng tôi đã tiến hành điều tra về phương pháp giảng dạy, nguồn tài liệu phục vụ trong giảng dạy, mục đích, thái độ, hứng thú của sinh viên đối với môn tiếng Trung du lịch, từ kết quả khảo sát tìm ra các nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, đồng thời tìm ra giải pháp vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong việc giảng dạy môn tiếng Trung du lịch nhằm nâng cao hiệu quả cho môn học này.

Đối tượng khảo sát

Nhóm tác giả đã tiến hành khảo 23 giáo viên giảng dạy tiếng Trung và 100 sinh viên năm thứ 3 và năm thứ 4, chuyên ngành ngôn ngữ Trung Quốc, song ngữ ngôn ngữ Trung-Anh tại Khoa Ngoại ngữ -Đại học Thái Nguyên.

Phương thức khảo sát

Nhằm đảm bảo độ chính xác của phiếu điều tra, chúng tôi đã tiến hành thiết kế mẫu điều tra trên Google Forms, dạng phiếu khảo sát online và gửi đến từng giáo viên và sinh viên thông qua email, tin nhắn, các câu hỏi khảo sát dễ hiểu, đơn giản phù hợp với đại đa số người được phỏng vấn, phiếu khảo sát dành cho giáo viên bao gồm 15 câu hỏi, số phiếu phát ra 23 phiếu, thu về 23 phiếu, đạt tỷ lệ 100%. Phiếu khảo sát sinh viên bao gồm chuyên ngành, cấp độ từng năm học, giới tính, độ tuổi và các câu hỏi liên quan đến vấn đề xoay quanh mục đích, thái độ và hứng thú của sinh viên đối với môn học, tổng 15 câu hỏi, số phiếu phát ra 100 phiếu, thu về 100 phiếu, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả khảo sát

Để đánh giá đúng thực trạng tình hình giảng dạy và học tập đối với môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ chúng tôi chọn ra một số câu hỏi sau đây đưa vào nội dung bài đề phân tích:

Thực trạng về kỹ năng và phương pháp giảng dạy đối với môn tiếng Trung du lịch

Bảng 1. Theo bạn nếu dạy môn tiếng Trung du lịch thì nên chú trọng các kỹ năng nào cho sinh viên?

Nội dung câu trả lời	Số lượng	Tỷ lệ
Nghe	0	0%
Nói	3	13,04%
Đọc	0	0%
Viết	1	4,34%
Thuyết trình	17	73,91%
Cách khác	2	8,69%

Bảng 2. Theo bạn trong quá trình lên lớp nên vận dụng các hình thức nào để truyền đạt kiến thức môn tiếng Trung du lịch cho sinh viên?

Nội dung câu trả lời	Số lượng	Tỷ lệ
Hoạt động theo nhóm	17	73,91%
Thảo luận	18	78,26%
Chơi trò chơi	11	47,82%
Đóng vai và thuyết trình	18	78,26%
Xem tranh và video	9	39,13%
Hình thức khác	3	13,04%

Trong phần này chúng tôi tiến hành khảo sát đối với giáo viên. Trong câu hỏi ở Bảng 1, có đến 73,91% chọn kỹ năng thuyết trình, 13,04% chọn kỹ năng nói, 4,34% chọn kỹ năng viết và 8,69% chọn cách khác. Trong câu hỏi ở Bảng 2, yêu cầu giáo viên trả lời các hình thức lên lớp mà bản thân có thể vận dụng để truyền đạt kiến thức môn tiếng Trung du lịch cho sinh viên, đây là câu hỏi được lựa chọn nhiều đáp án nên tỷ lệ trả lời không có nhiều sự khác biệt, giáo viên chọn rất nhiều cách để truyền đạt kiến thức cho sinh viên, 78,26% chọn thảo luận, 78,26% chọn đóng vai và thuyết trình, 73,91% chọn hoạt động theo nhóm, 47,82% chọn chơi trò chơi, 39,13% chọn xem tranh và video, 13,04% là hình thức khác. Có thể thấy các hình thức và giáo viên vận dụng để truyền đạt cho sinh viên tương đối đa dạng và phong phú nhưng chưa thật sự mới mẻ và hấp dẫn.

Thực trạng về nguồn tài liệu phục vụ trong giảng dạy

Bảng 3. Theo bạn giáo trình và tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy môn tiếng Trung du lịch của Khoa hiện nay có phù hợp không?

Nội dung trả lời	Số lượng	Tỷ lệ
Phù hợp	3	13,04%
Chưa phù hợp	7	23%
Phù hợp nhưng vẫn chưa được hoàn chỉnh	11	47,82%
Cần thay đổi và bổ sung	2	8,69%
Không phù hợp	0	0%

Trong phần này chúng tôi cũng tiến hành khảo sát đối với giáo viên. Theo kết quả khảo sát chỉ có 13,04% cho rằng giáo trình phục vụ cho giảng dạy là phù hợp, 30,4% giáo viên cho rằng giáo trình chưa phù hợp, 47,82% giáo viên cho rằng phù hợp nhưng vẫn chưa được hoàn chỉnh và 8,69% cho rằng cần thay đổi và bổ sung, thông qua đó có thể thấy đại bộ phận giáo viên chưa thật sự hài lòng với giáo trình đang sử dụng giảng dạy tại Khoa.

Thực trạng về thái độ, hứng thú của sinh viên đối với môn tiếng Trung du lịch

Trong phần này chúng tôi chủ yếu tiến hành khảo sát đối với sinh viên. Trong câu hỏi bảng 4 có đến 70% sinh viên không thật sự hứng thú với môn tiếng Trung du lịch, 41% không hứng thú và chỉ có 9% là rất hứng thú. Thông qua phỏng vấn trực tiếp chúng tôi phát hiện đa phần sinh viên cảm thấy khi học môn học này không có nhiều mới lạ, giáo viên chủ yếu sử dụng những phương pháp truyền thống khi giảng dạy môn học này nên không tạo được sự hứng thú cho sinh viên.

Bảng 4. Bạn có hứng thú với môn tiếng Trung du lịch hay không?

Câu trả lời	Số lượng	Tỷ lệ
Rất hứng thú	9	9%
Không thật sự hứng thú	70	70%
Không hứng thú	41	41%
Không quan tâm	0	0%

Bảng 5. Theo bạn hình thức hoạt động dạy học nào dưới đây mới khiến bạn cảm thấy hứng thú với môn tiếng Trung du lịch?

Câu trả lời	Số lượng	Tỷ lệ
Thảo luận trên lớp	50	50%
Chơi trò chơi	67	67%
Nhìn tranh ảnh hoặc xem video	79	79%
Đóng vai và thuyết trình	95	95%
Cách khác	19	19%

Câu hỏi bảng 5, là câu hỏi chọn lựa nhiều đáp án và có đến 95% có hứng thú với hoạt động đóng vai và thuyết trình, 79% nhìn tranh ảnh hoặc xem video, 67% chơi trò chơi, 50% thảo luận trên lớp và 19% là chọn cách khác.

Từ kết quả khảo sát trên có thể thấy cách thức và phương pháp giảng dạy của giáo viên đối với môn tiếng Trung du lịch chưa có nhiều sáng tạo, còn nhiều hạn chế về kỹ năng và cách thức truyền đạt, đặc biệt giáo trình chưa phù hợp, vì vậy không gây hứng thú nên sinh viên học tập không nghiêm túc và chăm chỉ, kết quả học tập không cao. Từ những khảo sát thu được chúng tôi tiến hành đề ra phương pháp dạy học theo dự án, hy vọng sẽ góp phần mang lại hiệu quả cao đối với môn học này.

Vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong dạy học môn tiếng Trung du lịch tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Cách thức và nội dung triển khai

Bảng 6. Tên bài học “Du lịch địa phương”
Đề tài: “Hồ Núi Cốc - Tiềm năng và hướng phát triển”

Dạng câu hỏi	Nội dung câu hỏi
Câu hỏi khái quát	Làm thế nào để phát triển ngành du lịch Thái Nguyên ngày càng giàu đẹp?
Câu hỏi bài học	1. Nhận nhận của bạn thế nào về ngành du lịch của tỉnh Thái Nguyên? 2. Làm thế nào để du lịch Thái Nguyên ngày càng phát triển?
Câu hỏi nội dung	1. Hiện trạng du lịch Hồ Núi Cốc, những thành tựu và tồn tại? 2. Tác động của khu du lịch Hồ Núi Cốc đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên?

Tóm tắt bài học: Sinh viên được giao nhiệm vụ như một chuyên gia về du lịch, thông qua nghiên cứu các tài liệu như báo chí, tài liệu trên mạng, khảo sát, phỏng vấn điều tra để nghiên cứu về thực trạng cũng như tình hình ngành du lịch Thái Nguyên và khu du lịch Hồ Núi Cốc, đồng thời tìm ra hướng phát triển trong tương lai cho tỉnh và cho khu du lịch Hồ Núi Cốc. Yêu cầu sinh viên nắm vững tiềm năng du lịch, các loại hình du lịch đang tồn tại, tình hình hoạt động của các loại hình du lịch trong tỉnh và những tồn tại của khu du lịch Hồ Núi Cốc, cụ thể là những mặt tích cực cũng như hạn chế của du lịch Thái Nguyên và của khu du lịch Hồ Núi Cốc, tác động của nó đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên, từ đó tìm ra giải pháp nhằm đưa ngành du lịch Thái Nguyên cũng như khu du lịch Hồ Núi Cốc ngày càng phát triển hơn nữa.

Giáo viên yêu cầu sinh viên thực hiện các nhiệm vụ sau:

Bài tập 1: Thiết kế bài tập đa phương tiện Power point giới thiệu những tiềm năng du lịch của tỉnh Thái Nguyên đặc biệt là tiềm năng của khu du lịch Hồ Núi Cốc, những mặt tích cực cũng như hạn chế của ngành du lịch trong tỉnh và khu du lịch Hồ Núi Cốc. Tìm hiểu hiện trạng về du lịch Hồ Núi Cốc và đưa ra những giải pháp nhằm góp phần phát triển ngành du lịch của tỉnh cũng như phát triển khu du lịch Hồ Núi Cốc.

Bài tập 2: Viết một bài báo cáo đề xuất các giải pháp nhằm góp phần phát triển du lịch

cho tỉnh Thái Nguyên đặc biệt là phát triển khu du lịch Hồ Núi Cốc, lý giải được nguyên nhân lựa chọn các giải pháp đó.

Bài tập 3: Thiết kế một trang web trình bày một số vấn đề có liên quan đến ngành du lịch tỉnh Thái Nguyên nói chung và khu du lịch Hồ Núi Cốc nói riêng. Qua đó giới thiệu về danh thắng trong tỉnh đặc biệt là địa điểm du lịch Hồ Núi Cốc cho bạn bè khắp nơi được biết từ đó có thể thu thập và trung cầu ý kiến của những người quan tâm đến du lịch Thái Nguyên và khu du lịch Hồ Núi Cốc, nhằm tìm ra biện pháp tối ưu cho việc phát triển ngành du lịch Thái Nguyên nói chung và khu du lịch Hồ Núi Cốc nói riêng.

Cách thức đánh giá và thang điểm

Bài tập 1: Tiêu chí đánh giá bài trình diễn đa phương tiện sẽ được đánh giá theo các cấp độ: Tốt, khá, trung bình và kém, được quy về thang điểm 10. Mỗi cấp độ sẽ được đánh giá căn cứ dựa vào nội dung và kỹ thuật, cụ thể như sau:

- Nội dung mà giáo viên đã đề ra, cụ thể là sự hiểu biết và cách thức trình bày ra sao, có biết cách áp dụng các kiến thức đã học hay không và giải quyết vấn đề thế nào, ngoài ra kết quả thu được có đảm bảo tính thẩm mỹ hay không.

- Kỹ thuật: Có thu hút, hấp dẫn làm nổi bật được nội dung mà giáo viên đã đề ra hay không; Hình ảnh có được chọn lọc có phù hợp với nội dung hay không; Phong chữ có rõ ràng, dễ đọc hay không; Hình nền có sinh động và có làm nổi bật phong chữ và nội

dung trong bài hay không; Bài có lỗi chính tả, lỗi dùng từ hay không.

Bài tập 2: Tiêu chí đánh giá báo cáo đề xuất sẽ được đánh giá theo các cấp độ: Tốt, khá, trung bình và kém, được quy về thang điểm 8, nếu báo cáo xuất sắc sẽ được cộng thêm 2 điểm. Chủ yếu đánh giá về:

- Nội dung của báo cáo, nội dung có thể hiện được khả năng hiểu bài hay không, trong báo cáo có trình bày được các ứng dụng hay ví dụ để thể hiện biết cách vận dụng kiến thức bài học hay không và có thu hút, kích thích sự tò mò khám phá của người đọc hay không.

- Về thiết kế và trình bày bài báo cáo cần hợp lý, hấp dẫn. Các đề mục được bố trí hợp lý, đẹp mắt nổi bật được nội dung. Không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ hay đặt câu.

Bài tập 3: Tiêu chí đánh giá thiết kế trang web sẽ được đánh giá theo các cấp độ: Tốt, khá, trung bình và kém, được quy về thang điểm 8, nếu trang web đạt kết quả tốt sẽ được cộng thêm 2 điểm. Chủ yếu đánh giá các mặt sau: Nội dung phải liên quan đến bài học, có nhiều thông tin hay và lý thú để bổ sung cho kiến thức trong bài, nội dung phải nổi bật được chủ đề bài học; Bố cục của cả trang web rõ ràng, liền mạch, dễ quan sát; Công nghệ được sử dụng thành thạo và bài bản có thể làm nổi bật nội dung và ý tưởng; Đồ họa của trang web đẹp mắt, có thể nổi bật được nội dung đưa ra; Ngoài ra trang web phải có nhiều sáng tạo, độc đáo, mới lạ; Ngôn từ dễ hiểu, không mắc lỗi chính tả; Thiết kế và trình bày hợp lý, hấp dẫn, mới lạ; Hình ảnh phù hợp, đẹp mắt truyền tải được nội dung.

Kết quả sau khi thực hiện phương pháp dạy học theo dự án

Sau một thời gian vận dụng phương pháp dạy học truyền thống chúng tôi nhận thấy có nhiều hạn chế như sinh viên trong giờ học tương đối thụ động, giáo viên giảng bài, sinh viên ghi chép, ghi nhớ kiến thức, sau đó sinh viên vận dụng máy móc những kiến thức đã học vào các bài kiểm tra, bài thi. Người học

không hứng thú trong quá trình học, không phát huy sự sáng tạo, khiến người học luôn thụ động nên sinh viên khi học thường là học chống đối chứ không thật sự hứng thú với môn học. Kiến thức thu nhận từ các bài học không gắn với thực tế, không phát triển năng lực, kĩ năng sống cho người học. Nhưng khi thử nghiệm vận dụng phương pháp dạy học theo dự án, chúng tôi nhận thấy phương pháp này có thể cung cấp cho sinh viên kiến thức chuẩn của từng bài, gắn lý thuyết với thực hành, kích thích hứng thú học tập cho người học, phát triển khả năng sáng tạo, rèn luyện cho người học có năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp, rèn luyện tính bền bỉ, kiên nhẫn và năng lực cộng tác làm việc, đồng thời phát triển năng lực tự đánh giá của người học. Sau khi đưa vào thử nghiệm và chúng tôi đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến người học, đồng thời so sánh, phân tích kết quả học tập của sinh viên dựa trên kết quả của phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học theo dự án, chúng tôi thấy rằng phương pháp dạy học dự án đã mang lại những kết quả nhất định có thể khắc phục các nhược điểm của phương pháp truyền thống và có tính khả thi cao.

KẾT LUẬN

Hiệu quả do phương pháp dạy học theo dự án mang lại cho sinh viên là vô cùng lớn, đặc biệt là cung cấp các “kĩ năng mềm” đồng thời còn giúp sinh viên được tiếp cận với các phương pháp dạy học hiện đại, có thể sử dụng máy tính vào thiết kế bài học thông qua Power Point, tạo các Newsletter, tạo các trang web giúp giúp người học được trực tiếp trải nghiệm, học gắn liền với thực tiễn, yêu cầu người học phải suy nghĩ tìm hướng giải quyết và nhận thấy được mối liên hệ của môn tiếng Trung du lịch với các môn học khác, đồng thời giúp sinh viên tăng tính sáng tạo, tích cực, độc lập của bản thân trong công việc, thông qua việc thực hiện dự án giúp sinh viên có thể làm việc theo nhóm, tăng tình đoàn kết, tương trợ nhau trong công việc. Tuy nhiên để

ứng dụng phương pháp dạy học theo dự án vào việc dạy môn tiếng Trung du lịch đạt hiệu quả cao cần phải thực hiện các nghiên cứu thực tiễn một cách cụ thể, trên cơ sở nội dung chương trình của môn tiếng Trung du lịch cần đề xuất các đề tài dự án, xác định quy trình thiết kế, xây dựng kế hoạch bài dạy tương ứng với các chủ đề đã xác định và phù hợp với môn học và các kết quả các vấn đề nghiên cứu của mỗi chủ đề sẽ được công bố ở các bài viết tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Văn Biểu, Phan Đồng Châu Thủy, Trịnh Lê Hồng Phương (2011), “Dạy học dự án – Từ lý luận đến thực tiễn”, *Tạp chí khoa học*, Trường Đại học Sư phạm TP. HCM, 28, tr. 3-12

2. Nguyễn Văn Cường (1997), “Dạy học Project hay dạy học theo dự án”, *Thông báo khoa học*, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.3-7

3. Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Thị Diệu Thảo (2004), “Dạy học theo dự án, một phương pháp có chức năng kép trong đào tạo giáo viên”, *Tạp chí Giáo dục*, 80, tr.15 -17

4. Trần Thị Hương (chủ biên), Nguyễn Thị Bích Hạnh, Hồ Văn Liên, Ngô Đình Qua (2009), *Giáo dục học đại cương*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Đại học Sư phạm TPHCM.

5. Erica Baker, Breanna Trygg, Patricia Otto, Margaret Tudor, Ph.D. and Lynne Ferguson (2011), *Project-based Learning Model, Relevant Learning for the 21st Century*, Pacific Education Institute, Available at www.pacificeducationinstitute.org.

SUMMARY

APPLICATION OF PROJECT-BASED LEARNING TO THE TEACHING OF CHINESE EXCURSION AT SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES THAI NGUYEN UNIVERSITY

Mai Thi Ngoc Anh , Vi Thi Hoa* , Pham Hung Thuyen
School of Foreign Languages - TNU

Project-Based Learning (PBL) is a kind of cooperative and practical teaching method. However, there are still many difficulties when first applying this method into the teaching of Chinese language courses, especially Chinese excursion. By investigating the teaching of Chinese excursion at School of Foreign Language - Thai Nguyen University, this paper aims at providing suggestions on the applications of PBL on the teaching of this course to enhance the quality of teaching and learning of this course at School of Foreign Languages – Thai Nguyen University.

Key words: *Project-Based Learning; Chinese excursion; status; application; effectiveness*

Ngày nhận bài: 25/10/2017; Ngày phản biện: 07/11/2017; Ngày duyệt đăng: 13/12/2017

* Tel: 0976923888; Email: vihoa.sfl@tmu.edu.vn

**THE SPECIAL ISSUE FOR THE 10th FOUNDATION ANNIVERSARY
SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES - TNU (2007-2017)**

Content	Page
Le Hong Thang – Discussion on Project-Based Learning Approach	3
Nguyen Thi Nhu Nguyet, Chu Thanh Thuy - Students' Output Competency Assessment in Using Russian Language at Level A2-B1 on the Basis of Common European Framework of Reference at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	7
Nguyen Thuy Linh - Evaluation and Assessment in Project-Based Learning - Some Practical Suggestions	13
Vu Thi Thanh Hue - Students' Perception about an Online Extensive Reading Course with the Help of Edmodo	19
Mai Thi Thu Han, Nguyen Thi Lien, Hoang Thi Tuyet, Duong Thi Ngoc Anh - Fostering Learners' Autonomy through Project Work in an ESP Class at Hoa Lu University: A Case Study	25
Duong Duc Minh, Duong Lan Huong - A Study on the Interaction between the Presenter and Audience in the Presentation Skill for English Major Students at School of Foreign Languages - Thai Nguyen University	31
Pham Thi Kim Uyen - Use of Journals in Teaching Translation for English Major Students of Nha Trang University	37
Le Thi Hong Phuc - Students' Responses to the TV Show Project as the End-of-Term Assessment in the Pronunciation Course	43
Han Thi Bich Ngoc - Teaching Outside the Classroom - Integrating Social Media into Innovative Language Teaching: The Case of Facebook	49
Nguyen Ngoc Luu Ly, Quach Thi Nga - Some Features in Applying Multimedia Tools into Teaching Elementary Chinese in School of Foreign Languages - Thai Nguyen University	55
Le Thi Hoa, Dau Thi Mai Phuong - Fostering the 21st Century Skills in Project-Based ESP Learning	61
Nguyen Thi Bich Ngoc, Tran Minh Thanh - Methods to Increase the English Magazine Project Power in the Study of the English Written Language for English Major Students at School of Foreign Languages - Thai Nguyen University	67
Hoang Thi Huyen Trang, Nguyen Thi Ngoc Anh - Developing English Language Reading Comprehension amongst EFL/ESL Learners through Culturally Relevant Texts	73
Nguyen Quoc Thuy, Nguyen Thi Doan Trang - Teaching Foreign Languages through Magazine Project at Thai Nguyen University of Education	79
Nguyen Tuan Anh - PBLL Course Development as a Way of Ensuring a Multidisciplinary Program	85
Do Thi Son, Do Thi Phuong - An Analysis of Students' Errors at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University in Directly Translating from Sino-Vietnamese Words to Chinese and Solutions	91
Tran Dinh Binh - Application of Project-Based Learning in Language Teaching in Vietnam	97
Le Thi Khanh Linh, Le Thi Thu Trang - Evaluative Devices in Personal Narratives from American and Vietnamese Talk Shows	103
Do Thanh Mai, Phung Thi Thu Trang - The Application of Moodle in E-Learning and Teaching Informatics at School of Foreign Languages – Thai Nguyen University	109
Mai Thi Ngoc Anh, Vi Thi Hoa, Pham Hung Thuyen - Application of Project-Based Learning to the Teaching of Chinese Excursion at School of Foreign Languages – Thai Nguyen University	117
Tran Thi Hanh - Students' Perceptions on the Use of Edmodo as a Supplementary Tool in Learning	123
Bui Thi Ngoc Oanh - Using Project-Based Learning to Improve English Speaking Skills of Non-English Major Students of Level A2	129

Nguyen Hanh Dao, Dinh Nu Ha My - A Participatory Case Study into Learners' Difficulties and Pedagogical Implications of Doing Project-Based Learning ESP Course	135
Nguyen Thi Kim Oanh - Project-Based Language Learning Adopted for an ESP Module in School of Foreign Languages, Hanoi University of Science and Technology: Benefits, Challenges and Recommendations	141
Vu Thi Kim Lien - Enhancing Pragmatic Competence of Students at University of Languages and International Studies, VNU	147
Dam Minh Thuy - Integrated Skills in Foreign Language Learning via Video Project "Study of the Cultural Influences of France in Vietnam"	153
Nguyen Thi Thu Hoai - Situation of Intern Teaching Program of English Subject at Some Selected High Schools in Thai Nguyen City and Suggested Solutions	159
Nguyen Thi Ngoc Anh, Hoang Huyen Trang - Language Errors of Chinese Students Studying Vietnamese Language at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University and Proposals for Correction	165
Quach Thi Nga, Do Thi Thu Hien - Problems and Suggestions for Chinese - Vietnamese Translation Textbooks in Vietnam (Investigate in School of Foreign Languages - TNU)	171
Phan Thanh Hai - Toward a Project Based Learning Curriculum for TEFL B.A Program within Profession Oriented Higher Education	177
Le Vu Quynh Nga, Ly Thi Hoang Men, Nguyen Thi Thu Oanh - Enhancing Students' Translation Performance in School of Foreign Languages: An Application of Cooperative Learning	183
Doan Thi Thu Phuong - Language Learning Style Preferences of Grade 11 Students at a High School, Nam Dinh	189
Dinh Thi Lien, Nguyen Thi Ngoc Anh - The System of Symbols in Then Songs of Tay People	197